

Ngày 30/06/2025	2,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-9.7%	-40.4%	-42.9%

	Q2/25	
ROE	3.2%	+/- YoY ▲ 2.7%

	Q2/25		
DT thuần	5.26	QoQ ▲ 0.86 ▲ 19.5%	YoY ▼ 6.34 ▼ 54.7%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
DT thuần	9.66	YoY ▼ 9.04 ▼ 48.5%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN gộp	0.44	QoQ ▼ 0.04 ▼ 8.4%	YoY ▲ 0.11 ▲ 33.2%
		tỷ VNĐ	

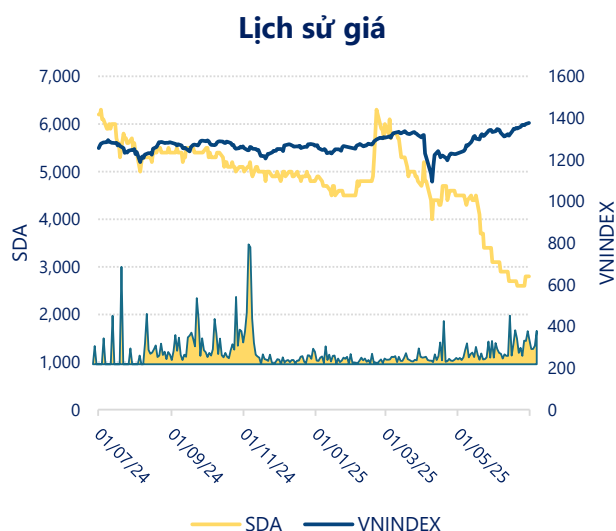
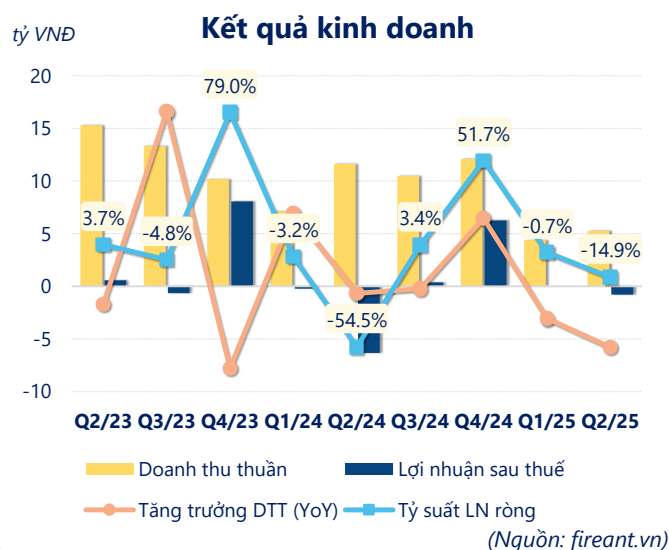
	6T 2025	
LN gộp	0.92	YoY ▲ 0.35 ▲ 62.7%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN thuần	-0.78	QoQ ▼ 0.74 ▼ 1859%	YoY ▲ 10.1 ▲ 92.8%
		tỷ VNĐ	

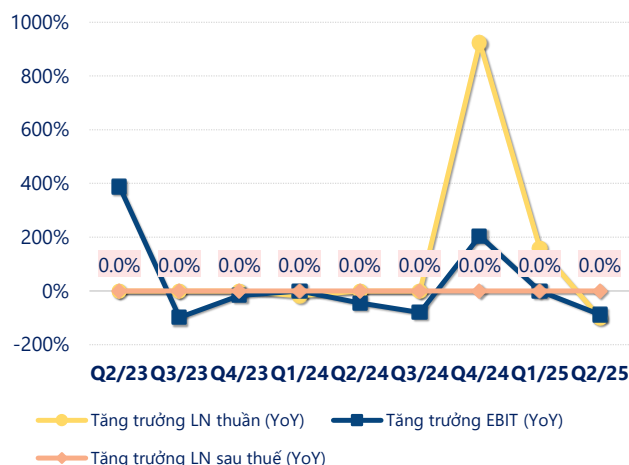
	6T 2025	
LN thuần	-0.82	YoY ▲ 10.4 ▲ 92.6%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN sau thuế	-0.78	QoQ ▼ 0.75 ▼ 2514%	YoY ▲ 5.55 ▲ 87.6%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
LN sau thuế	-0.81	YoY ▲ 5.75 ▲ 87.6%
		tỷ VNĐ

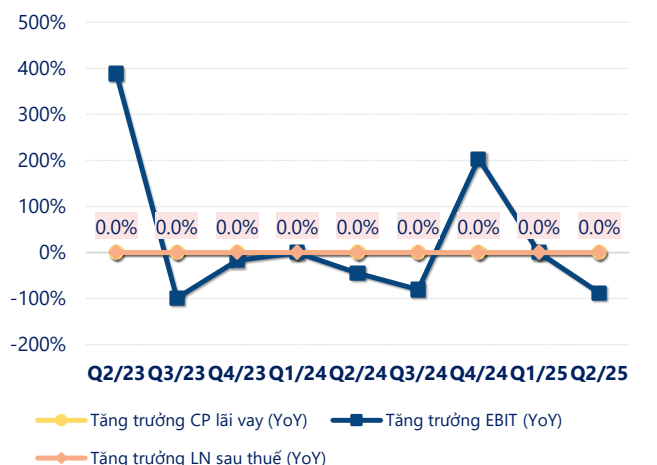


Tăng trưởng lợi nhuận



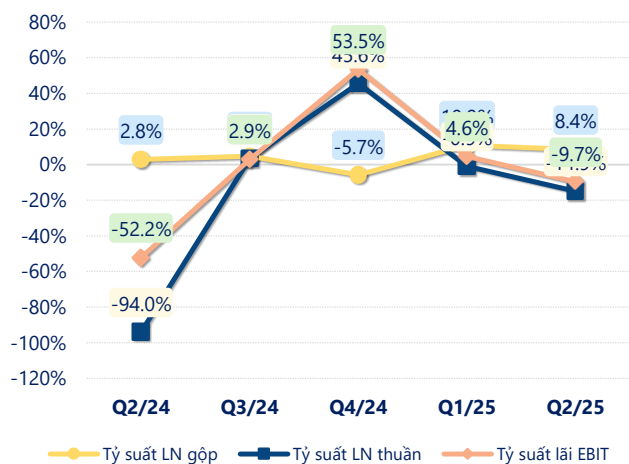
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



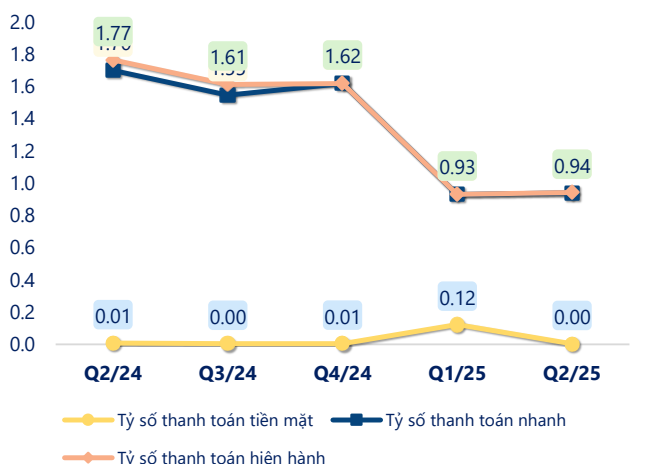
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



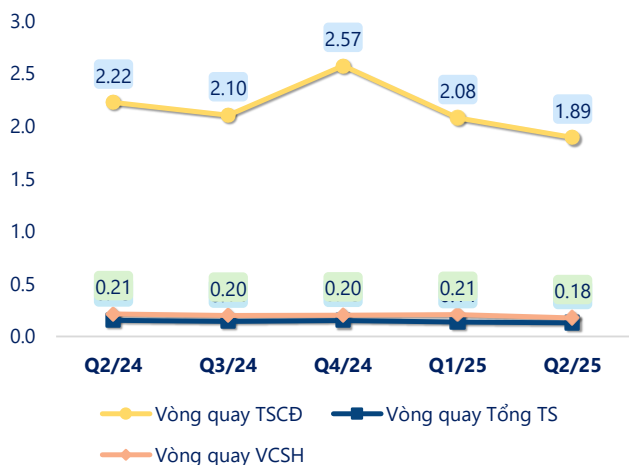
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



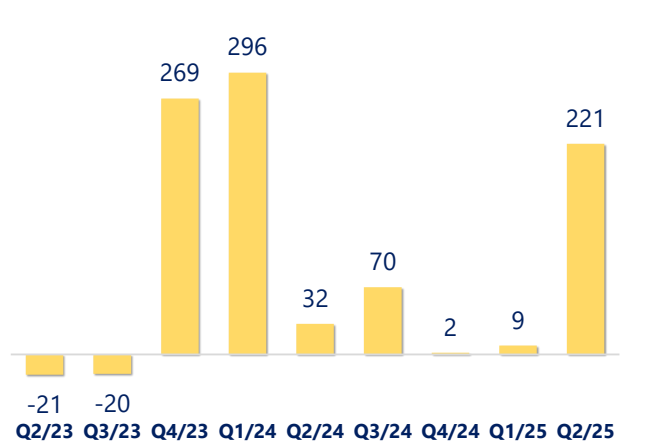
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	5.26	11.6	-54.7%	9.66	18.7	-48.5%
Giá vốn hàng bán	4.82	11.3	-57.3%	8.74	18.2	-51.9%
Lợi nhuận gộp	0.44	0.33	33.2%	0.92	0.57	62.7%
Doanh thu HĐTC	0.08	0.68	-88.5%	0.94	1.37	-31.2%
Chi phí TC	0.28	0.26	5.9%	0.51	0.51	-1.3%
Chi phí lãi vay	0.28	0.26	5.9%	0.51	0.51	-1.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	1.03	11.7	-91.2%	2.18	12.6	-82.7%
LN thuần từ HĐKD	-0.78	-10.9	92.8%	-0.82	-11.2	92.6%
Lợi nhuận khác	0.00	4.59	-100%	0.01	4.59	-99.8%
LN trước thuế	-0.78	-6.33	87.6%	-0.81	-6.56	87.6%
Lợi nhuận sau thuế	-0.78	-6.33	87.6%	-0.81	-6.56	87.6%
LNST của CĐ cty mẹ	-0.78	-6.33	87.6%	-0.81	-6.56	87.6%

(Nguồn: fireant.vn)

